

CỤC CN ĐỊA PHƯƠNG SỐ 13 /CT-BCT	
ĐẾN	Số: 583
	Ngày: 19/4/10
Chuyên:	
Lưu:	

Hà Nội, ngày 12 tháng 4 năm 2010

CHỈ THỊ

Về việc triển khai thực hiện Nghị quyết của Chính phủ về những giải pháp bảo đảm ổn định kinh tế vĩ mô, không để lạm phát cao và đạt tốc độ tăng trưởng kinh tế khoảng 6,5% trong năm 2010

Thực hiện Nghị quyết số 18/NQ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ về những giải pháp bảo đảm ổn định kinh tế vĩ mô, không để lạm phát cao và đạt tốc độ tăng trưởng kinh tế khoảng 6,5% trong năm 2010, Bộ trưởng Bộ Công Thương yêu cầu các đơn vị trực thuộc Bộ, các Tập đoàn kinh tế, các Tổng công ty, Công ty, các Sở Công Thương thực hiện nghiêm túc Chương trình hành động của Bộ Công Thương thực hiện Nghị quyết 03/NQ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2010 của Chính phủ về những giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2010 ban hành kèm theo Quyết định số 0819/QĐ-BCT ngày 09 tháng 02 năm 2010 và Chỉ thị số 05/CT-BCT ngày 03 tháng 02 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc tổ chức thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại văn bản số 2600/TTg-KTTH ngày 30 tháng 12 năm 2009 về đẩy mạnh xuất khẩu, kiểm soát nhập siêu năm 2010; đồng thời khẩn trương tổ chức thực hiện một số nhiệm vụ quan trọng sau đây:

I. Tiếp tục đẩy mạnh sản xuất kinh doanh, đầu tư xây dựng, nâng cao năng lực sản xuất phục vụ cho nhu cầu trong nước và xuất khẩu

1. Các Vụ Năng lượng, Công nghiệp nặng, Công nghiệp nhẹ và Sở Công Thương các tỉnh, thành phố

- Tập trung chỉ đạo các doanh nghiệp đẩy mạnh sản xuất kinh doanh, nhất là những hàng hoá thiết yếu phục vụ sản xuất và tiêu dùng cho nhân dân, nhằm khai thác tối đa mọi tiềm năng, thế mạnh về công nghệ, các nguồn lực, tạo ra những sản phẩm có giá trị gia tăng cao góp phần đẩy nhanh đà phục hồi và đạt mục tiêu tăng trưởng. Phần đầu đạt và vượt mục tiêu tăng trưởng giá trị sản xuất công nghiệp 12%; nâng cao hiệu quả sản xuất (phần đầu đạt giá trị gia tăng công nghiệp trên 6%).

- Tập trung chỉ đạo các Tập đoàn, Tổng Công ty, doanh nghiệp đẩy nhanh tiến độ đầu tư các dự án, nhất là những dự án phải hoàn thành trong năm 2010, các dự án của ngành điện, thép, phân bón, giấy... góp phần tăng năng lực sản xuất nhiều sản phẩm để giảm nhập khẩu.

- Xây dựng danh mục các máy móc, thiết bị, vật tư, nguyên, nhiên liệu đầu vào phục vụ cho đầu tư xây dựng, sản xuất thuộc lĩnh vực quản lý mà các doanh nghiệp trong nước đã sản xuất được với chất lượng bảo đảm, giá cả phù hợp để Vụ Kế hoạch tổng hợp làm cơ sở đề xuất với Chính phủ xem xét, quyết định các biện pháp phù hợp nhằm giảm nhập khẩu, giảm nhập siêu. Thời gian hoàn thành trong quý II/2010.

- Vụ Công nghiệp nặng chủ trì, phối hợp với Viện Nghiên cứu Chiến lược và Chính sách công nghiệp nhanh chóng hoàn thiện dự thảo Nghị định phát triển công nghiệp hỗ trợ, triển khai trước tiên với các ngành hàng hiện có tỷ lệ gia công ở mức cao gồm: dệt may, da giày, nhựa, cơ khí.

2. Các Tập đoàn kinh tế, Tổng công ty, các doanh nghiệp trong ngành

- Đẩy mạnh sản xuất, kinh doanh, bảo đảm cung cấp đủ và không gián đoạn các mặt hàng: điện, than, xăng dầu, xi măng, phân bón, sắt thép xây dựng, vật liệu xây dựng, thuốc chữa bệnh, lương thực, thực phẩm thiết yếu với giá ổn định, tham gia tích cực vào việc bình ổn giá thị trường.

- Quản lý chi phí giá thành, giá bán các hàng hóa do đơn vị sản xuất, giám sát chặt chẽ hệ thống phân phối, các đại lý để chống găm hàng, đầu cơ, tăng giá bán sản phẩm một cách bất hợp lý, bảo đảm lưu thông hàng hóa bình thường; tăng cường việc cung ứng sản phẩm trực tiếp từ nơi sản xuất tới nơi sử dụng.

- Thực hiện chương trình thực hành tiết kiệm, tiết giảm các chi phí, giảm định mức tiêu hao nguyên vật liệu, nhiên liệu, năng lượng trong sản xuất, đặc biệt sử dụng tiết kiệm điện năng để hạ giá thành sản phẩm, nâng cao hiệu quả sản xuất và chất lượng tăng trưởng. Các Tập đoàn, Tổng công ty, doanh nghiệp báo cáo về Bộ, Sở Công Thương các tỉnh kế hoạch và giải pháp tiết kiệm năm 2010 trước 15/5/2010;

- Tăng cường quản lý và giám sát tài chính doanh nghiệp để kịp thời xử lý những bất hợp lý trong chi tiêu, những sản phẩm bị lỗ, tình trạng tồn đọng vốn, công nợ...

II. Tiếp tục mở rộng thị trường trong nước, bảo đảm cân đối cung cầu những mặt hàng thiết yếu của nền kinh tế, những mặt hàng có khối lượng tiêu dùng lớn

1. Vụ Thị trường trong nước

- Phối hợp với các Bộ, ngành liên quan, các Vụ trong Bộ tiến hành rà soát, đánh giá tình hình cung cầu hàng quý đối với các mặt hàng thiết yếu, mặt hàng có khối lượng tiêu dùng lớn như gạo, đường, thuốc chữa bệnh, thức ăn chăn nuôi, phân bón, xăng dầu, xi măng, thép... để có biện pháp bảo đảm cung ứng phục vụ sản xuất và đời sống

- Thực hiện vai trò thường trực của Tổ điều hành thị trường trong nước; theo dõi, giám sát, dự báo và đề xuất biện pháp để bình ổn thị trường không để xảy ra thiếu hàng, sốt giá; chủ động các phương án điều tiết thị trường trong trường hợp cần thiết.

- Phối hợp cùng Cục Xúc tiến thương mại đẩy mạnh việc thực hiện Chương trình xúc tiến thương mại quốc gia (bao gồm phát triển thị trường nội địa và thị trường xuất khẩu). Tiếp tục triển khai mạnh cuộc vận động Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam, không chỉ đối với mặt hàng phục vụ tiêu dùng mà cả các mặt hàng là tư liệu sản xuất như thép, phân bón, thức ăn gia súc...

- Phối hợp với Liên minh các Hợp tác xã xây dựng Đề án phối hợp công tác nhằm tiếp tục thúc đẩy việc hình thành, phát triển và huy động mạng lưới các Hợp tác xã tham gia vào việc tiêu thụ hàng hóa công nghiệp, tổ chức đưa hàng về nông thôn và tiêu thụ sản phẩm của bà con nông dân (Đề án này cần hoàn thành trình Bộ trong quý II/2010); phối hợp với các Sở Công Thương tham mưu với lãnh đạo các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tạo điều kiện về địa điểm thuận lợi cho việc xây dựng, phát triển các dự án hạ tầng thương mại cho các doanh nghiệp trong nước.

- Phối hợp với các địa phương, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch tăng cường các hoạt động thương mại kết hợp với thúc đẩy các loại hình du lịch để khuyến khích sử dụng hàng sản xuất trong nước.

- Triển khai trong tháng 4 Hội nghị sơ kết, đánh giá tình hình và kết quả triển khai Quyết định 2213/QĐ-TTg ngày 31 tháng 12 năm 2009 về việc hỗ trợ lãi suất vốn vay mua máy móc, thiết bị, vật tư phục vụ sản xuất nông nghiệp và vật liệu xây dựng nhà ở khu vực nông thôn.

2. Cục Quản lý thị trường

- Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường trong nước, đồng thời xử lý nghiêm các hành vi đầu cơ, găm hàng, tăng giá, gian lận thương mại, không tuân thủ các quy định về niêm yết giá và bán theo giá niêm yết.

- Tăng cường kiểm soát và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm trong hoạt động buôn bán biên mậu các mặt hàng lương thực, thực phẩm, gia súc, gia cầm, nông sản... để đảm bảo vệ sinh, an toàn thực phẩm.

3. Cục Quản lý cạnh tranh

Tăng cường công tác giám sát, kiểm tra các doanh nghiệp chiếm thị phần lớn trong nước, có vị trí độc quyền nhằm phát hiện, ngăn chặn kịp thời và xử lý nghiêm minh những doanh nghiệp có hành vi lạm dụng các lợi thế trên để tăng giá trục lợi, xâm phạm lợi ích của người tiêu dùng.

4. Vụ Công nghiệp nặng, Công nghiệp nhẹ: Chủ trì phối hợp với các đơn vị có liên quan (Vụ Thị trường trong nước, Vụ Tài chính), với Cục quản lý giá Bộ Tài chính trong việc tổ chức đoàn kiểm tra cơ sở hình thành giá một

số mặt hàng đang có biến động lớn trên thị trường, trước hết trong tháng 4 là mặt hàng thép, sữa.

5. Trung tâm Thông tin thương mại: Nâng cao chất lượng dự báo, phân tích thông tin về thị trường, giá cả hàng tháng phục vụ công tác điều hành của Bộ.

III. Tập trung thúc đẩy xuất khẩu, hạn chế nhập siêu, góp phần cải thiện cán cân thanh toán

1. Vụ Xuất nhập khẩu

- Tập trung thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Chỉ thị 05/CT-BCT như:

+ Nghiên cứu xây dựng Phương án áp dụng thí điểm việc kiểm tra xuất xứ, chất lượng hàng hoá, nhất là đối với nông, thủy sản, thực phẩm chế biến, thực phẩm chức năng, mỹ phẩm, thuốc chữa bệnh cho người, thuốc bảo vệ thực vật... trước khi hàng hoá được xếp lên tàu tại nước xuất khẩu hoặc kiểm tra quy trình sản xuất tại nước ngoài để cấp giấy chứng nhận hàng hoá đủ điều kiện lưu thông trên thị trường Việt Nam, kiểm tra tại cửa khẩu Việt Nam trước khi hàng hoá được thông quan. Thời hạn hoàn thành trong Quý II/2010

+ Phối hợp với Vụ Kế hoạch và các Bộ, UBND các địa phương rà soát lại các quy định hiện hành về xuất khẩu của các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài để loại bỏ những quy định không còn phù hợp các chính sách về đầu tư và đề xuất Bộ Kế hoạch và Đầu tư xem xét bổ sung các chính sách ưu đãi đối với các dự án đầu tư mở rộng và đầu tư chiều sâu để tăng số lượng và chất lượng hàng xuất khẩu; đẩy nhanh các dự án sản xuất thay thế hàng nhập khẩu. Thời hạn hoàn thành việc rà soát và báo cáo đề xuất trong quý II/2010.

- Hoàn thành trong tháng 4 Đề án đẩy mạnh xuất khẩu, hạn chế nhập siêu năm 2010 để trình Thủ tướng Chính phủ theo tinh thần của Nghị quyết số 18/NQ-CP nêu trên.

- Phối hợp với Vụ Kế hoạch và các Vụ quản lý ngành xây dựng danh mục các mặt hàng nhập khẩu không thiết yếu, hàng tiêu dùng không khuyến khích nhập khẩu (thời hạn hoàn thành trong tháng 4); phối hợp với Ngân hàng nhà nước Việt Nam để có biện pháp kiểm soát cho vay ngoại tệ đối với việc nhập khẩu các mặt hàng này.

- Soạn thảo trình Bộ ban hành trong tháng 4 văn bản hướng dẫn các Bộ, UBND các địa phương kiểm soát từng hợp đồng nhập khẩu để bảo đảm, nhập khẩu máy móc, thiết bị, vật tư đáp ứng đủ nhu cầu sản xuất kinh doanh; ngăn chặn các biểu hiện lợi dụng biến động giá thế giới để nhập khẩu hàng hoá quá mức cần thiết về găm giữ hoặc chờ cơ hội để nâng giá gây bất ổn định thị trường; giám sát hệ thống phân phối của doanh nghiệp để bảo đảm lưu thông hàng hóa bình thường.

- Chuẩn bị nội dung cho Lãnh đạo Bộ tổ chức giao ban định kỳ hàng tháng với các Bộ ngành, các Tập đoàn, Tổng công ty, doanh nghiệp về xuất

nhập khẩu để tháo gỡ khó khăn cho các doanh nghiệp trong việc đẩy mạnh xuất khẩu, kiểm soát nhập khẩu và kiểm chế nhập siêu.

2. Cục Xúc tiến Thương mại

- Thực hiện nhiệm vụ đã giao tại Chỉ thị 05/CT-BCT về soạn thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế xây dựng và thực hiện Chương trình xúc tiến thương mại quốc gia (thay thế Quy chế ban hành kèm theo Quyết định số 279/2005/QĐ-TTg ngày 03 tháng 11 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ) theo hướng tiếp tục đẩy mạnh và mở rộng hoạt động xúc tiến thương mại, phát triển thị trường xuất khẩu và thị trường trong nước đúng mục tiêu và có hiệu quả cao hơn.

- Tăng cường hoạt động xúc tiến thương mại cấp nhà nước để thúc đẩy hợp tác, đầu tư và buôn bán với các nền kinh tế, thu hút các tập đoàn đa quốc gia nhằm tạo sự chuyển dịch đầu tư vào Việt Nam các lĩnh vực sản xuất hàng xuất khẩu có nhiều tiềm năng.

- Phối hợp cùng các Vụ quản lý sản xuất làm việc với các Tập đoàn kinh tế, Tổng công ty, doanh nghiệp và Hiệp hội ngành hàng để rà soát xây dựng các đề án, chương trình phát triển xuất khẩu và các chương trình đẩy mạnh sản xuất, cung ứng các sản phẩm cho sản xuất, chế biến hàng xuất khẩu đối với từng ngành hàng theo kế hoạch hàng năm. Thời hạn hoàn thành trong tháng 5/2010.

3. Cục Quản lý cạnh tranh

Tăng cường giám sát và thực hiện các biện pháp chống bán phá giá, chống trợ cấp đối với hàng hoá nhập khẩu phù hợp với thông lệ quốc tế và luật pháp của Việt Nam.

4. Vụ Khoa học và Công nghệ

Tiếp tục nghiên cứu xây dựng các hàng rào kỹ thuật phi thuế phù hợp với các thông lệ quốc tế và luật pháp Việt Nam đối với hàng công nghiệp nhập khẩu. Phối hợp với Vụ Xuất nhập khẩu và các Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Y tế trong việc kiểm tra, giám sát chứng minh xuất xứ hàng hóa hàng nhập khẩu, đặc biệt đối với hàng nông sản, thực phẩm, thuốc chữa bệnh, thuốc bảo vệ thực vật.

5. Vụ Kế hoạch

Chủ trì, phối hợp với các Vụ quản lý ngành xây dựng Danh mục máy móc, thiết bị, vật tư hàng hóa trong nước đã sản xuất được, làm cơ sở để xây dựng Danh mục các mặt hàng không khuyến khích nhập khẩu và Danh mục các mặt hàng kêu gọi đầu tư thay thế nhập khẩu. Thời hạn hoàn thành trong quý II/2010.

IV. Tổ chức thực hiện

1. Các đồng chí Thứ trưởng phụ trách từng lĩnh vực giúp Bộ trưởng chỉ đạo xuyên suốt các hoạt động nêu trong Chỉ thị này của các Vụ, Cục, Sở Công Thương.

2. Văn phòng Bộ bổ sung vào nhiệm vụ công tác năm của các Vụ Cục và tổ chức theo dõi, đôn đốc, tổng hợp báo cáo Bộ trưởng.

3. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ, các Tập đoàn kinh tế, Tổng công ty nhà nước, Công ty, Sở Công Thương các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chịu trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Chỉ thị này và báo cáo kết quả thực hiện về Văn phòng Bộ trước ngày 20 hàng tháng để tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ trước phiên họp Chính phủ hàng tháng./.

Nơi nhận:

- VP Bộ, các Cục, Vụ, Thanh tra Bộ;
- Các Tập đoàn, Tổng Công ty, Công ty;
- Sở Công Thương các tỉnh, thành phố;
- VPCP;
- Lãnh đạo Bộ;
- Đảng MOIT;
- Lưu: VT, KH (5).

BỘ TRƯỞNG



Wu Huy Hoang
Vũ Huy Hoàng

PHỤ LỤC

Những nội dung công việc chủ yếu cần hoàn thành được giao tại Chỉ thị số 13/CT-BCT ngày 12 tháng 4 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Công Thương

(Kèm theo Chỉ thị số 13/CT-BCT ngày 12 tháng 4 năm 2010)

STT	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	Thời hạn	ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	ĐƠN VỊ PHỐI HỢP
1	Xây dựng danh mục các máy móc, thiết bị, vật tư, nguyên, nhiên liệu đầu vào phục vụ cho đầu tư xây dựng, sản xuất thuộc lĩnh vực quản lý mà các doanh nghiệp trong nước đã sản xuất được với chất lượng bảo đảm, giá cả phù hợp	Quý II/2010	Các Vụ quản lý ngành	Vụ Kế hoạch
2	Đề án phối hợp công tác nhằm tiếp tục thúc đẩy việc hình thành, phát triển và huy động mạng lưới các Hợp tác xã tham gia vào việc tiêu thụ hàng hóa công nghiệp, tổ chức đưa hàng về nông thôn và tiêu thụ sản phẩm của bà con nông dân	Quý II/2010	Vụ Thị trường trong nước	Cục Công nghiệp địa phương, Vụ Thị trường trong nước
3	Triển khai Hội nghị sơ kết, đánh giá tình hình và kết quả triển khai Quyết định 2213/QĐ-TTg ngày 31 tháng 12 năm 2009 về việc hỗ trợ lãi suất vốn vay mua máy móc, thiết bị, vật tư phục vụ sản xuất nông nghiệp và vật liệu xây dựng nhà ở khu vực nông thôn	Tháng 4/2010	Vụ Thị trường trong nước	Vụ Công nghiệp nặng, Cục Hoá chất
4	Tổ chức đoàn kiểm tra cơ sở hình thành giá một số mặt hàng đang có biến động lớn trên thị trường, trước hết là mặt hàng thép, sữa.	Tháng 4/2010	Vụ Công nghiệp nặng, Vụ Công nghiệp nhẹ	Vụ Thị trường trong nước, Vụ Tài chính, Cục Quản lý giá - Bộ Tài chính
5	Xây dựng Phương án áp dụng thí điểm việc kiểm tra xuất xứ, chất lượng hàng hoá, nhất là đối với nông, thủy sản, thực phẩm chế biến, thực phẩm chức năng, mỹ phẩm, thuốc chữa bệnh cho người, thuốc bảo vệ thực vật... trước khi hàng hoá được xếp lên tàu tại nước xuất khẩu hoặc kiểm tra quy trình sản xuất tại nước ngoài để cấp giấy chứng nhận hàng hoá đủ điều kiện lưu thông trên thị trường Việt Nam, kiểm tra tại cửa khẩu Việt Nam trước khi hàng hoá được thông quan	Quý II/2010	Vụ Xuất nhập khẩu	Các Vụ thị trường ngoài nước, Vụ Khoa học và Công nghệ

STT	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	Thời hạn	ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	ĐƠN VỊ PHỐI HỢP
6	Rà soát lại các quy định hiện hành về xuất khẩu của các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài để loại bỏ những quy định không còn phù hợp các chính sách về đầu tư và đề xuất Bộ Kế hoạch và Đầu tư xem xét bổ sung các chính sách ưu đãi đối với các dự án đầu tư mở rộng và đầu tư chiều sâu để tăng số lượng và chất lượng hàng xuất khẩu.	Quý II/2010	Vụ Xuất nhập khẩu	Vụ Kế hoạch, các Bộ có liên quan, UBND địa phương
7	Hoàn thành Đề án đẩy mạnh xuất khẩu, hạn chế nhập siêu năm 2010	Tháng 4/2010	Vụ Xuất nhập khẩu	Các Vụ quản lý ngành, Vụ Thị trường miền núi, Vụ Đa biên, Vụ Hợp tác quốc tế
8	Xây dựng danh mục các mặt hàng nhập khẩu không thiết yếu, hàng tiêu dùng không khuyến khích nhập khẩu	Tháng 4/2010	Vụ Xuất nhập khẩu	Vụ Kế hoạch, các Vụ quản lý ngành
9	Soạn thảo văn bản hướng dẫn các Bộ, UBND các địa phương kiểm soát từng hợp đồng nhập khẩu để bảo đảm, nhập khẩu máy móc, thiết bị, vật tư đáp ứng đủ nhu cầu sản xuất kinh doanh	Tháng 4/2010	Vụ Xuất nhập khẩu	
10	Rà soát xây dựng các đề án, chương trình phát triển xuất khẩu và các chương trình đẩy mạnh sản xuất, cung ứng các sản phẩm cho sản xuất, chế biến hàng xuất khẩu đối với từng ngành hàng theo kế hoạch hàng năm	Tháng 5/2010	Cục Xúc tiến Thương mại	Các Vụ quản lý ngành, Tập đoàn kinh tế, Tổng công ty, doanh nghiệp và Hiệp hội ngành hàng
11	Xây dựng Danh mục máy móc, thiết bị, vật tư hàng hóa trong nước đã sản xuất được với chất lượng bảo đảm và giá cả hợp lý, làm cơ sở để xây dựng Danh mục mặt hàng không khuyến khích nhập khẩu và Danh mục các mặt hàng kêu gọi đầu tư thay thế nhập khẩu	Quý II/2010	Vụ Kế hoạch	Các Vụ quản lý ngành, Vụ Xuất nhập khẩu
12	Báo cáo kế hoạch và giải pháp tiết kiệm năm 2010 (về Bộ, Sở Công Thương các tỉnh)	15/5/2010	Các Tập đoàn, Tổng công ty, doanh nghiệp	